| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐÔ LƯƠNG**<br>**TỈNH NGHỆ AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 52/2021/HS-ST
Ngày 16 /6/2021

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Xuân Đại
*Các Hội thẩm nhân dân*:
Ông Nguyễn Tất Quang
Bà Đoàn Thị Quyên

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Hường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Xuân Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Hữu N** Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 01/7/1992 tại xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 6, xã Tr, huyện Đ, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Hữu Khang và bà Lưu Thị T; Vợ Nguyễn Thị V, sinh năm 1998 và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/02/2021 cho đến nay tại Trại tạm giam công an tỉnh Nghệ An. Có mặt.

**2. Nguyễn Hữu Nh**; Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 07/01/1990 tại huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 6, xã Tr, huyện Đ, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Nguyễn Hữu Kh và bà Lưu thị T; Vợ : Nguyễn Thị H, sinh năm 1995 và có 01 con;
Tiền án, tiền sự: Không;
Bị cáo hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

**Bị hại:** anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1982

Địa chỉ: xóm 6, xã Tr, huyện Đ, tỉnh N. Có mặt.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1967

Địa chỉ: xóm 6, xã Tr, huyên Đ, tỉnh N. Vắng mặt.

**Người làm chứng:**

- Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1987

Địa chỉ: xóm 6, xã Tr, huyên Đ, tỉnh N. Có mặt.

- Lưu Thị T, sinh năm 1949

Địa chỉ: xóm 6, xã Tr, huyên Đ, tỉnh N. Có mặt.

- Nguyễn Thị D, sinh năm 1990

Địa chỉ: xóm 6, xã Tr, huyên Đ, tỉnh N. Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 04 tháng 02 năm 2021, Nguyễn Hữu N một mình điều khiển xe lôi đi đến khu vực bàu đất trũng gần phía trước cửa nhà anh Nguyễn Văn T thuộc xóm 6, xã Tr, huyện Đ để đổ rác. Trong khi Nguyễn Hữu N đang đổ rác thì anh Nguyễn Văn T nhìn thấy nên nói "Không được đổ rác ở đó", nghe vậy, Nguyễn Hữu N trả lời "Người ta đổ được thì tau cũng đổ được, tau đổ ngoài đường chứ đổ gì trong nhà bay ", anh Nguyễn Văn T liền chửi "Cha mi chơ, mi nợ tiền tau mi định quỵt à". Sau khi đổ rác xong, Nguyễn Hữu N đi về ngang qua cổng nhà anh Nguyễn Văn T và Nguyễn Hữu N chửi lại "Cha mi chơ nhà choa nợ chi với nhà bay, tau thách cả họ nhà bay luôn đó" xong Nguyễn Hữu N đi về nhà cất xe lôi. Sau đó, Nguyễn Hữu N tiếp tục đi đến đoạn đường trước cổng nhà anh Nguyễn Văn T. Tại đây giữa Nguyễn Hữu N và anh Nguyễn Văn T tiếp tục có lời qua tiếng lại chửi nhau, và anh Nguyễn Văn T đã dùng tay đấm Nguyễn Hữu N một cái trúng vào mũi làm chảy máu. Quá trình này, chị Nguyễn Thị Dung ( vợ của anh Nguyễn Văn T) vào can ngăn nên anh Nguyễn Văn T đi vào nhà ở và Nguyễn Hữu N cũng đi về nhà ở. Khi về đến nhà, Nguyễn Hữu N lấy một chiếc dao lợ dài khoảng 41cm rồi tiếp tục đi ra đến trước cổng nhà anh Nguyễn Văn T. Tại đây, giữa Nguyễn Hữu N và anh Nguyễn Văn T tiếp tục có lời qua tiếng lại chửi nhau. Thấy vậy chị Nguyễn Thị D ( vợ Nguyễn Văn T) và chị Nguyễn Thị Ng, trú cùng xóm vào can ngăn nên anh Nguyễn Văn T đi vào phía trong sân nhà ở của mình còn Nguyễn Hữu N cũng đi về, trên đường đi về Nguyễn Hữu N liền gọi điện thoại di động cho anh trai Nguyễn Hữu Nh với nội dung "Anh về chơ thằng Thanh Nam nó đấm em chảy máu mũi"; lúc này Nguyễn Hữu Nh đang chơi ở bên nhà bố mẹ vợ ở xóm 3 xã Tr, huyện Đ. Nghe vậy, Nguyễn Hữu Nh liền trả lời "Mi làm khổ tao vừa thôi, cái gì cùng đến lượt tao cả". Gọi điện xong, Nguyễn Hữu N tiếp tục đi về nhà đến đoạn đường nhà anh Nguyễn Văn N ( trú cùng xóm)

thì Nguyễn Hữu N gặp mẹ đẻ bà Lưu Thị Tăng. Tại đây, bà Lưu Thị Tăng nói với Nguyễn Hữu N "Chở mẹ ra mẹ nói chuyện người lớn với nhau cho", xong Nguyễn Hữu N điều khiển xe mô tô chở mẹ đẻ đi đến đoạn đường trước cổng nhà anh Nguyễn Văn T. Tại đây, bà Lưu Thị Tăng đứng nói chuyện với chị Nguyễn Thị D ( vợ Nguyễn Văn T) còn Nguyễn Hữu N và Nguyễn Văn T tiếp tục chửi nhau, Bà Lưu Thị T thấy Nguyễn Hữu N đang cầm trong tay một chiếc dao lợ dài khoảng 41cm nên bà Lưu Thị Tăng liền đi lại lấy con dao từ tay Nguyễn Hữu N cầm cất dấu sau lưng. Sau đó khoảng 05 phút, Nguyễn Hữu Nh một mình điều khiển xe mô tô đi đến thấy anh Nguyễn Văn T đang đứng chửi nhau với Nguyễn Hữu N. Nên Nguyễn Hữu Nh liền điều khiển xe mô tô húc về phía người anh Nguyễn Văn T nhưng anh Nguyễn Văn T tránh được nên xe mô tô của Nguyễn Hữu Nh đã húc vào trụ cột cổng bên phải theo hướng từ ngoài vào. Ngay sau đó Nguyễn Hữu Nh xông vào dùng tay chân đấm đá anh Nguyễn Văn T thì Nguyễn Văn T lùi vào phía trong cổng sát sân trên của nhà ở anh Nguyễn Văn T. Thấy vậy, Nguyễn Hữu N liền quay lại giằng co lấy từ tay bà Lưu Thị Tăng đang cầm chiếc dao lợ dài 40cm rồi chạy vào dùng chiếc dao này chém một phát từ phía sau lưng anh Nguyễn Văn T nhưng không trúng (Ở vị trí sân dưới). Nguyễn Văn T tiếp tục chạy lên sân trên, Lúc này Nguyễn Hữu Nh và Nguyễn Hữu N tiếp tục rượt đuổi và Nguyễn Hữu N tiếp tục từ phía sau chém anh Nguyễn Văn T một phát nhưng cũng không trúng. Nguyễn Hữu Nh thấy ở sân nhà anh Nguyễn Văn T có một chiếc dao đăn dài khoảng 44cm ở phía đầu cán có buộc một đoạn gậy gỗ dài khoảng hơn một mét nên Nguyễn Hữu Nh nhặt cầm lấy chiếc dao này trong tay rồi cùng với Nguyễn Hữu N tiếp tục đuổi anh Nguyễn Văn T chạy vào nghách giữa bếp và ao để vào nhà bếp. Khi vào nhà bếp, anh Nguyễn Văn T liền lấy một con dao lợ dài khoảng 38cm cầm bên tay phải và một chiếc gậy gỗ thân cây tràm dài khoảng hơn một mét cầm bên tay trái, Nguyễn Văn T đứng bên trong cửa ( phía cửa bếp ra ao) còn Nguyễn Hữu N và Nguyễn Hữu Nh đứng phía bên ngoài cửa, thì Nguyễn Hữu N dùng dao chém một phát trúng trên đầu bên trái phía trước anh Nguyễn Văn T. Liền sau đó, anh Nguyễn Văn T đóng cửa nách bếp để chặn Nguyễn Hữu N và Nguyễn Hữu Nh tiếp tục đuổi chém. Thấy vậy, Nguyễn Hữu N và Nguyễn Hữu Nh quay lại đi ra sân, trên đường ra sân, Nguyễn Hữu Nh vứt chiếc dao ở dọc bờ ao. Khi ra đến sân, anh Nguyễn Văn Tr ( trú cùng xóm với anh Nguyễn Văn T) thấy Nguyễn Hữu N đang cầm một chiếc dao trên tay, nên anh Nguyễn Văn Tr vào can ngăn và lấy chiếc dao này quăng ra khu vực mép sân và bờ ao. Lúc này anh Nguyễn Văn T sợ bị Nguyễn Hữu N và Nguyễn Hữu Nh quay ra ngoài sân rồi lên thềm nhà và vào bếp tiếp tục chém mình (Vì từ trên thềm nhà chính đi xuống bếp không có cửa nếu Nguyễn Hữu N và Nguyễn Hữu Nh vào thì Nguyễn Văn T sẽ không có đường chạy) nên anh Nguyễn Văn T cầm

dao và chiếc gậy chạy ra sân. Khi anh Nguyễn Văn T vừa ra đến sân, Nguyễn Hữu N lấy một chiếc gậy nhôm( thường gọi thước thợ xây) dài khoảng hơn một mét xông vào đánh anh Nguyễn Văn T một cái trúng trên đầu, tiếp tục đánh cái thứ hai thì anh Nguyễn Văn Tr vào can ngăn đẩy Nguyễn Hữu N nên đường đánh cái thứ hai lệch hướng trúng vào vai anh Nguyễn Văn S ( trú cùng xóm với anh Nguyễn Văn T); còn Nguyễn Hữu Nh lấy một chiếc gậy gỗ xoan đâu dài khoảng 78cm chạy lại đánh anh Nguyễn Văn T. Thấy vậy, anh Nguyễn Văn S liền nói " Bay đến nhà chém người ta ri à, đóng cửa giữ lại chờ Công an đến giải quyết". Lúc này anh Nguyễn Văn T thấy máu trên đầu chảy xuống mắt và mặt, nên tay trái thả chiếc gậy xuống sân rồi đưa tay trái lên ôm vết thương, còn tay phải vẫn cầm chiếc dao quơ chém về phía trước nhiều lần trúng vào đầu Nguyễn Hữu Nh, làm Nguyễn Hữu Nh bị thương chảy máu; sự việc sau đó được mọi người can ngăn nên chấm dứt việc đánh nhau; sau đó anh Nguyễn Văn T được đưa đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện hữu nghị đa khoa Nghệ An, còn Nguyễn Hữu Nh được đưa đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện đa khoa 115 Nghệ An, đến ngày 08/02/2021 ra viện.

Vào hồi 17 giờ ngày 04/02/2021, Nguyễn Hữu N đã ra đầu thú về hành vi phạm tội tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 39/TTPY ngày 05/02/2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Nghệ An, kết luận: " Nguyễn Hữu Nh bị vỡ xương hộp sọ đỉnh bên phải có tỷ lệ 08%.; vết thương đỉnh chẩm bên phả, có tỷ lệ 01%; vết thương thái dương đỉnh chẩm bên trái, có tỷ lệ 01%.; vết thương đỉnh chẩm bên trái, có tỷ lệ 01%.; một vết thương lòng bàn tay bên phải, có tỷ lệ 01%. Hiện tại đang điều trị tại bệnh viện Hữu Nghị đa khoa Nghệ An. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12%( Mười hai phần trăm).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 43/TTPY ngày 08/02/2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Nghệ An, kết luận: " Anh Nguyễn Văn T bị vết thương trán đỉnh bên trái; Vỡ xương trán bên trái. Hiện tại đang điều trị tại bệnh viện Hữu Nghị đa khoa Nghệ An. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12%( Mười hai phần trăm)

Về xử lý vật chứng**:** Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương có thu giữ bao gồm ba chiếc dao đã qua sử dụng, trong đó có một chiếc dao lợ dài 38cm, phần lưỡi dao nơi rộng nhất 07cm, màu nâu đen; một chiếc dao đăn dài 44cm, cán dao được buộc vào chiếc gậy gỗ thân cây bạch đàn dài 113cm; một chiếc dao lợ dài 41cm, phần lưỡi dao phần rộng nhất 07cm. Và thu giữ một chiếc gậy bằng kim loại nhôm hình chữ nhật dài 85cm, rộng 06cm( đã qua sử dụng); một chiếc gậy gỗ bằng gỗ thân cây tràm dài 123cm, đường kính

04cm; một chiếc gậy gỗ xoan đâu dài 78cm, đường kính 03cm. Số vật chứng này đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Đô Lương, chờ xử lý theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Vào ngày 02/3/2021 bị cáo Nguyễn Hữu N và Nguyễn Hữu Nh đã bồi thường theo đúng yêu cầu của bị hại anh Nguyễn Văn T với tổng số tiền 20 triệu đồng; anh Nguyễn Văn T đề nghị cơ quan pháp luật giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo Nguyễn Hữu Nh không yêu cầu anh Nguyễn Văn T phải bồi thường trách nhiệm dân sự.

Tại bản cáo trạng số 51/CT-VKS-ĐL ngày 10/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu N, Nguyễn Hữu Nh về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương vẫn giữ nguyên quyết định đã truy tố bị cáo và đề nghị: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu N, Nguyễn Hữu Nh phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điều 54 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N từ 12 đến 15 tháng tù

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điều 54, điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Nh từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng

Về phần án phí, vật chứng tuyên xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Viện kiểm sát truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra công an huyện Đô Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, cụ thể: Vào khoảng 09 giờ 15 phút ngày 04

tháng 02 năm 2021, ngay trong khuôn viên nhà ở của anh Nguyễn Văn T - sinh năm 1982, ở xóm 6, xã Tr, huyện Đ, Nguyễn Hữu N và Nguyễn Hữu Nh (Là anh em ruột) đã dùng các hung khí nguy hiểm như dao, gậy gỗ, thước nhôm rượt đuổi đánh anh Nguyễn Văn T chủ nhà, sau đó Nguyễn Hữu N đã trực tiếp dùng một chiếc dao chém anh Nguyễn Văn T bị thương tích ở trên đầu. Hậu quả làm cho anh Nguyễn Văn T bị tổn thương cơ thể là 12%( *Mười hai phần trăm*).

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận**:** các bị cáo Nguyễn Hữu N, Nguyễn Hữu Nh phạm tội phạm tội "Cố ý gây thương tích" tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo dùng dao là loại hung khí nguy hiểm (dao) gây thương tích cho người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 12%. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương truy tố các bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng và có đồng phạm giản đơn. Các bị cáo Nguyễn Hữu N, Nguyễn Hữu Nh là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng hiểu biết pháp luật và điều khiển hành vi của mình nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong đời sống sinh hoạt giữa bị cáo Nguyễn Hữu N và bị hại Nguyễn Văn T mà các bị cáo Nhận và Nhạ đã dùng hung khí cùng nhau gây thương tích cho anh Nguyễn Văn T tỷ lệ 12 %. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Xét thời gian gần đây, loại tội phạm xâm phạm tính mạng, sức khỏe trên địa bàn huyện Đô Lương đang có chiều hướng gia tăng, nhất là lứa tuổi thanh thiếu niên thích dùng vũ lực để giải quyết các mâu thuẫn cá nhân. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Trong vụ án này, Nguyễn Hữu N là người khởi xướng và người trực tiếp dao, gậy gây thương tích trực tiếp nên bị cáo Nhận phải chịu trách nhiệm chính, bị cáo Nguyễn Hữu Nh tham gia vai trò giúp sức cũng phải xử lý nghiêm do hành vi phạm tội của các bị cáo gây nên

Đối với bị cáo Nguyễn Hữu Nh là người tham gia tích cực và là người trực tiếp lái xe mô tô đâm vào người Nguyễn Văn T, dùng tay đấm và cầm dao, cùng với Nguyễn Hữu N đuổi, đánh chém Nguyễn Văn T, gây tỷ lệ thương tích cho Nguyễn Văn T 12 %, do đó cần phải xử lý nghiêm, nhưng cũng xét thấy trong quá trình xảy ra sự việc anh Nguyễn Văn T do bị kích động đã dùng một chiếc dao

gây thương tích cho bị cáo Nguyễn Hữu Nh bị tổn thương cơ thể 12%, bị cáo Nhạ có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền và gia đình cũng đủ tính răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo Nhận đã đến cơ quan công an đầu thú, chủ động tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc giải quyết vụ án, các bị cáo đã tự nguyện bồi thường theo yêu cầu của bị hại do các bị cáo gây ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, bố mẹ của các bị cáo ông Nguyễn Hữu Kh và bà Lưu Thị T là người có công với cách mạng. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần về hình phạt thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[5] Về dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cụ thể hư sau:

Bị hại Nguyễn Văn T yêu cầu Nguyễn Hữu N, Nguyễn Hữu Nh bồi thường tổng số tiền về thiệt hại sức khóe là 20 triệu đồng; hiện nay các bị cáo đã bồi thường đầy đủ, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Nên miễn xét.

[6] Trong vụ án này đối với hành vi của bị hại Nguyễn Văn T đã dùng một chiếc dao gây thương tích cho bị cáo Nguyễn Hữu Nh bị tổn thương cơ thể 12%, nhưng thuộc trường hợp cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh; tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị cáo Nguyễn Hữu Nh chưa đến mức để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Nguyễn Văn T về " Tội cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh" theo quy định tại Điều 135 Bộ luật Hình sự; Nên cơ quan công an huyện Đô Lương đã xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp pháp luật quy định.

Đối với anh Nguyễn Văn S bị thương tích nhẹ làm đơn từ chối không yêu cầu giám định, không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, không yêu cầu bồi thường dân sự

[7] Về xử lý vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT công an huyện Đô Lương đã thu giữ: gồm ba chiếc dao đã qua sử dụng, trong đó có một chiếc dao lợ dài 38cm, phần lưỡi dao nơi rộng nhất 07cm, màu nâu đen; một chiếc dao đăn dài 44cm, cán dao được buộc vào chiếc gậy gỗ thân cây bạch đàn dài 113cm; một chiếc dao lợ dài 41cm, phần lưỡi dao phần rộng nhất 07cm. Và thu giữ một chiếc gậy bằng kim loại nhôm hình chữ nhật dài 85cm, rộng 06cm( đã qua sử dụng); một chiếc gậy gỗ bằng gỗ thân cây tràm dài 123cm, đường kính 04cm; một chiếc gậy gỗ xoan đâu dài 78cm, đường kính 03cm

Đây là các vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu và tiêu hủy.

[8] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2005 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Nguyễn Hữu N và Nguyễn Hữu Nh phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu N, Nguyễn Hữu Nh phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 04/02/2021

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Nh 09 ( chín ) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/6/2021).

Giao cho Ủy ban nhân dân xã Tr, huyện Đô, tỉnh N giám sát, giáo dục bị cáo Nguyễn Hữu Nh trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Tr trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu và tiêu hủy: Vật chứng vụ án bao gồm: 03 ( ba) chiếc dao đã qua sử dụng (trong đó có một chiếc dao lợ dài 38cm, phần lưỡi dao nơi rộng nhất 07cm, màu nâu đen; một chiếc dao đăn dài 44cm, cán dao được buộc vào chiếc gậy gỗ thân cây bạch đàn dài 113cm; một chiếc dao lợ dài 41cm, phần lưỡi dao phần rộng nhất 07cm) và một chiếc gậy bằng kim loại nhôm hình chữ nhật dài 85cm, rộng 06cm ( đã qua sử dụng); một chiếc gậy gỗ bằng gỗ thân cây tràm dài

123cm, đường kính 04cm; một chiếc gậy gỗ xoan đâu dài 78cm, đường kính 03cm

(Tình trạng, đặc điểm các vật chứng như ghi tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/4/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đô Lương và Chi cục thi hành án huyện Đô Lương).

4. Về án phí: Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2005 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Hữu N và Nguyễn Hữu Nh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đ ( Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm .

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**
- VKSND tỉnh N;
- VKSND huyện Đ;
- Cơ quan CSĐT công an huyện Đ;
- Chi Cục THADS huyện Đ;
- Trại tạm giam CA tỉnh N;
- Bị cáo;Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Xuân Đại**